BỘ Y TẾ
CỤC AN TOÀN THỰC PHẨM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 7 năm 2020

Số: 439/QĐ-ATTP

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm

CỤC TRƯỞNG CỤC AN TOÀN THỰC PHẨM

Căn cứ Luật an toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010 và Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT ngày 01/8/2013 của Bộ Y tế - Bộ Công Thương - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Quy định điều kiện, trình tự thủ tục chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước;

Xét hồ sơ đăng ký chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước của Trung tâm Kiểm nghiệm Khánh Hòa, Biên bản đánh giá cơ sở kiểm nghiệm ngày 03/6/2020 và hồ sơ khắc phục của Trung tâm Kiểm nghiệm Khánh Hòa;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý Tiêu chuẩn và Kiểm nghiệm;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chỉ định Trung tâm Kiểm nghiệm Khánh Hòa - Địa chỉ: 06 Quang Trung, phường Vạn Thắng, Nha Trang, Khánh Hòa, thực hiện kiểm nghiệm phục vụ quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm đối với các chỉ tiêu kỹ thuật trong Danh mục chỉ tiêu được chỉ định kèm theo Quyết định này.

Mã số cơ sở kiểm nghiệm: **64/2020/BYT-KNTP**

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực ba (03) năm, kể từ ngày ký.

Điều 3. Trung tâm Kiểm nghiệm Khánh Hòa có trách nhiệm thực hiện công tác kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước khi có yêu cầu và phải tuân thủ các quy định và hướng dẫn của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- TT. Trương Quốc Cường (để b/c);
- CT. Nguyễn Thanh Phong (để b/c);
- Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;
- Chi cục ATVSTP các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;
- Lưu: VT, KN.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC AN TOÀN THỰC PHẨM
BỘ Y TẾ

Lê Văn Giang

DANH MỤC CHỈ TIÊU ĐƯỢC CHỈ ĐỊNH

(Kèm theo Quyết định số ……../QĐ-ATTP ngày… tháng….. năm 2020 của Cục An toàn thực phẩm)

TT	Tên chỉ tiêu	Phạm vi áp dụng	Phương pháp	Giới hạn phát hiện (nếu có)/phạm vi đo
I. Chỉ tiêu hóa lý				
1.	Xác định hàm lượng arsen	Nước uống đóng chai, nước khoáng thiên nhiên	ISO 15586:2003	0,22 µg/L
2.	Xác định hàm lượng chì		ISO 15586:2003	0,70 µg/L
3.	Xác định hàm lượng cadimi		ISO 15586:2003	0,07 µg/L
II. Chỉ tiêu vi sinh				
4.	Phát hiện và đếm *Escherichia coli* – Phương pháp màng lọc	Nước uống đóng chai, nước khoáng thiên nhiên	TCVN 6187-1:2019	1 CFU/250 mL
5.	Phát hiện và đếm Coliform tổng số – Phương pháp màng lọc		TCVN 6187-1:2019	1 CFU/250 mL
6.	Phát hiện và định lượng *Pseudomonas aeruginosa* – Phương pháp màng lọc		TCVN 8881:2011	1 CFU/250 mL
7.	Phát hiện và đếm khuẩn đường ruột – Phương pháp màng lọc		TCVN 6189:2009	1 CFU/250 mL